

Bản án số: 110/2018/HS-ST
Ngày 13 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Thanh Nga

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hồng

Bà Trịnh Thị Thái

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2018/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Thào Thị N. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1970 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản B1, xã B2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Thào A C, (Đã chết); và bà Hàng Thị C1 (Đã chết). Bị cáo có chồng: Giàng A C2, sinh năm 1968. Bị cáo có 01 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 29/6/2018, đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28.6.2018, Thào Thị N đang làm nương của gia đình tại bản B1, xã B2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì có một người phụ nữ (không quen biết) đến hỏi bán hồng phiến và heroine cho N. N nảy sinh ý định mua hồng phiến và heroine để bán kiếm lời nên đã đồng ý và hỏi mua 200.000VNĐ rồi đưa tiền cho người phụ nữ. Người phụ nữ cầm tiền và lấy từ túi vải đeo trên người ra 02 gói nilon màu hồng đưa cho N và nói bên trong có 05 gói heroine và 04 viên hồng phiến. N cầm 02 gói ma túy và cất giấu vào ví vải đeo trên người, còn người phụ nữ bán ma túy đi đâu, làm gì N không biết.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29.6.2018 N cầm theo số ma túy mua được đi làm nương tại bản B1, xã B2 với mục đích có ai hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời. Sau đó có một người đàn ông (Không quen biết) đi bộ đến gặp N hỏi mua heroine và hồng phiến. N đồng ý và bảo người đàn ông đi vào lán nương của gia đình để trao đổi mua bán ma túy. Khi N và người đàn ông đang trong lán nương thì bị tổ công tác Đoàn Công an Nà Ót, huyện Mai Sơn đến kiểm tra. Phát hiện tổ công tác người đàn ông đã bỏ chạy, tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với Thào Thị N. Qua kiểm tra phát hiện toàn bộ số ma túy tại ví vải đeo trên người Thào Thị N. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thào Thị N và niêm phong toàn bộ vật chứng. Gồm: 05 gói đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng nghi là heroin và 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng một mặt mỗi viên đều có chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp; 01 điện thoại di động hiệu Mastel vỏ màu đen kèm theo sim, 01 ví vải màu đen kích thước 18x12cm có dây quai đeo bằng dây chun màu đen.

Ngày 29.6.2018 Công an huyện Mai Sơn phối hợp cùng phòng kỹ thuật hình Sự công an tỉnh Sơn La cân tịnh 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,41 gam trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M1,

Cân tịnh xác định khối lượng 05 gói vật chứng khi bắt quả tang Thào Thị N có khối lượng như sau:

Gói thứ nhất có khối lượng 0,069 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định , ký hiệu M2.

Gói thứ 2 có khối lượng 0,036gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M3.

Gói thứ 3 có khối lượng 0,039 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M4.

Gói thứ 4 có khối lượng 0,052 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M5.

Gói thứ 5 có khối lượng 0,036 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M6. Như vậy tổng chất bột nén màu trắng có khối lượng 0,232 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định.

Ngày 04.7.2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 849/KLMT, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; Loại methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,41 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M2, M3, M4, M5, M6 là ma túy; Loại heroin. Khối lượng của mẫu gửi giám định là M2=0,069gam, M3=0,036gam, M4= 0,039 gam, M5= 0,052 gam, M6=0,036 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,41 gam loại methamphetamine và 0,232gam loại heroin*”.

Tại phiên toà bị cáo Thào Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 08/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Thảo Thị N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Thảo Thị N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Thảo Thị N từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì của Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và mảnh nilon gói ban đầu; 01 ví vải màu đen kích thước 18cm x 12cm có dây quai đeo bằng dây chun màu đen.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động hiệu Mastel thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Thảo Thị N tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do hám lời nên ngày 28.6.2018 Thảo Thị N đã mua 200.000VNĐ heroin và hồng phiến nhằm mục đích bán kiếm lời. Ngày 29.6.2018 Thảo Thị N đang trao đổi mua bán ma túy cho một người đàn ông không quen biết và đã bị tổ công tác thuộc Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,41 gam methamphetamine và 0,232 gam heroin. (Tổng khối

lượng hai chất ma túy là 0,642 gam). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 15 phút ngày 29/6/2018, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Thảo Thị N đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Điều luật quy định:

Điều 251 BLHS quy định: *Tội mua bán trái phép chất ma túy*

1. “ *Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm* ”

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Thảo Thị N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, với lỗi cố ý. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh và tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì nếu có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng để thi hành.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số hê rô in khi bắt quả tang đối với bị cáo đã được trích rút làm mẫu giám định. Vật chứng còn lại gồm phong bì niêm phong tang vật ban đầu, mảnh nilon ban đầu và ví vải đựng ma túy sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mastel không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên không tịch thu mà cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về nguồn gốc ma túy, Thào Thị N khai mua của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực nương thuộc bản B1, xã B2, huyện Mai Sơn (N không biết tên, địa chỉ cụ thể) do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh.

Đối với người đàn ông mua ma túy của Thào Thị N, N khai không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó. Trong khi người đàn ông và N đang trao đổi mua bán ma túy, phát hiện tổ công tác đối tượng đã bỏ chạy do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thào Thị N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Thào Thị N 25 (hai mươi lăm) tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 29/6/2018).

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì của Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và mảnh nilon gói ban đầu; 01 ví vải màu đen kích thước 18cm x 12cm có dây quai đeo bằng dây chun màu đen.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động hiệu Mastel thu giữ của bị cáo.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thi hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Thị Thanh Nga

